

Số: 284/2018/QĐST-HNGĐ

Cờ Đỏ, ngày 13 tháng 9 năm 2018

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 292/2018/TLST-HNGĐ ngày 23 tháng 7 năm 2018, giữa:

1. *Nguyên đơn*: Chị Lê Thị Tú M, sinh năm 2000

Địa chỉ: thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

2. *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thái C, sinh năm 1995

Địa chỉ: thị trấn Đ, huyện Đ, thành phố Cần Thơ.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 9 năm 2018.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05-9-2018 là hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Lê Thị Tú M và anh Nguyễn Thái C.

*(Đăng ký kết hôn theo Giấy chứng nhận kết hôn số 46/2018 do Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện Đ, thành phố Cần Thơ cấp ngày 17 tháng 4 năm 2018).*

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị Tú M và anh Nguyễn Thái C thuận tình ly hôn.

Về con chung: Anh, chị xác định không có.

Về chia tài sản: Anh, chị xác định không có.

Về nghĩa vụ trả nợ: Anh, chị xác định không có.

Về án phí: Chị Lê Thị Tú M tự nguyện nộp 150.000đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đồng chị M đã nộp theo biên lai thu 001019 ngày 23 tháng 7 năm 2018. Chị M được nhận lại 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí còn thừa tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cờ Đỏ, thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực ngay sau khi ban hành không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.*

**Nơi nhận:**

- Dương sự;
- VKSND huyện Đ;
- Chi cục THADS huyện Đ;
- UBND xã nơi đăng ký kết hôn;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

**Trần Thị Minh Viễn**